

LD VIETSOVPETRO
TRƯỜNG BAN ĐBT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miễn nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 01/12/2020

STT	NOMBA Y	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		P5+TTC1	7:25	20+0	0+0		20+1	0+0	
2		TD2	11:00	18	0		17	0	
3		HST	11:00	0	0		16	0	

TTBDSX

FLIGHT MANIFEST

DATE: 01/12/2020	TO: P5 - TTC1	AIRCRAFT: 406	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	FROM: VT	CREW: Hồi - Dương - N Nam	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	VŨ TRỌNG HẠCH	P5	21	1	13	20	77	KHOAN	Vietnamese
2	BUI ĐỨC ANH	P5	07	1	6		72	PSV	Vietnamese
3	NGUYỄN THAI DƯƠNG	P5	12	1	5		53	KHOAN	Vietnamese
4	NGUYỄN CÔNG HOÀN	P5	14	1	6		73	KHOAN	Vietnamese
5	NGUYỄN MẠNH TINH	P5	13	1	6		70	KHOAN	Vietnamese
6	VŨ VĂN HUNG	P5	09	1	2		70	KHOAN	Vietnamese
7	ĐÀU CAO KHANG	P5	02	1	8		53	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYỄN DUY LINH	P5	08	1	8		90	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYỄN TRỌNG TUÂN	P5	10-11	2	11		64	KHOAN	Vietnamese
10	PHAN VĂN THANH	P5	06	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
11	NGÔ HỒNG GIANG	P5	01	1	5		72	KHOAN	Vietnamese
12	NG XUAN QUANG-PVDT	P5	20	1	5	8	70	KHOAN	Vietnamese
13	TRẦN VĂN LÊN	P5	19	1	2		62	KHOAN	Vietnamese
14	NGUYỄN VĂN TRUÔNG	P5	28	1	4		84	KHOAN	Vietnamese
15	VŨ HOANG TÂN	P5	03-04	2	20		93	DVL	Vietnamese
16	HOANG MINH DŨNG	P5	15-16	2	20		80	DVL	Vietnamese
17	NGUYỄN ĐŨNG	P5	05	1	14		57	DVL	Vietnamese
18	ĐÀO ANH HUYNH	P5	17-18	2	16		71	DVL	Vietnamese
19	PHAM VAN CUONG	P5	24-25	2	20		85	DVL	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P5	19	24	176	1.371	28	20		
2	TTC1	0	0	0	0	20	1		
TOTAL		19	24	176	1.371	48	21		
WEIGHT KG				176	1.371	48			

GRAND TOAL: 1.595 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 01/12/2020	FROM: VT	AIRCRAFT: 622	ETD: 11:02
FLIGHT: 2	TO: TD2	CREW: Phương - MTuấn	ETA: 14:10
TRANG-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	CÙ CHÍ CÔNG	TD2	27-28	2	18	18	69	XAYLAP	Vietnamese
2	LÊ HUY	TD2	29	1	15		70	XAYLAP	Vietnamese
3	PONOMARENKO A.N	TD2	33	1	3		110	KHOAN	Russian
4	DOROSHENKO M.K	TD2	19	1	7		95	KHOAN	Russian
5	VŨ MẠNH THẮNG	TD2	25	1	3		75	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYỄN VĂN HAI	TD2	17	1	3		63	KHOAN	Vietnamese
7	BUI HUU HONG	TD2					85	KHOAN	Vietnamese
8	VUONG DINH LIEN	TD2	31	1	3		63	KHOAN	Vietnamese
9	LÊ VIỆT CHIẾN	TD2	24	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
10	ĐỖ VĂN HÙNG	TD2	18	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
11	TRẦN HÙNG HÙNG	TD2	21	1	5	15	90	KHOAN	Vietnamese
12	LÊ HUY TUYẾN	TD2	16	1	5		58	KHOAN	Vietnamese
13	CAO VĂN LỢI	TD2	20	1	2		70	KHOAN	Vietnamese
14	MAI VĂN HOANG	TD2	14	1	4		58	KHOAN	Vietnamese
15	ĐOÀN VĂN VIỆT	TD2	26	1	7		73	KHOAN	Vietnamese
16	TRẦN VĂN TUYẾT	TD2	32	1	14	6	75	DVL	Vietnamese
17	LÊ MINH ĐỨC	TD2	30	1	10		67	CODIEN	Vietnamese
18	DEMIN	TD2	15	1	8		102	KHOAN	Russian
19	DOAN HOANG CHIEN	TD2	36-37	2	15		66	DUNG QU.	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD2	19	20	130	1.429	39	17		
	TOTAL	19	20	130	1.429	39	17		
	WEIGHT KG			130	1.429	39			

GRAND TOAL: 1.598 KGS

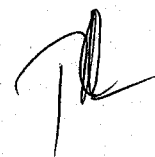
VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST

DATE: 01/12/2020	FROM: VT	AIRCRAFT: 406	ETD: 11:00
FLIGHT:	TO: HST	CREW: Hồi - Dương - NNam	ETA: 12:40

ROUTE: VT - HST - VT

No.	PAX.NAME	COMPANY	NATIONALITY	PASSPORT	TAG	BAG		BODY
						PCS	KGS	W.T
SECTOR 1 : VT - HST								
1	NIL					0	0	
	PAX OUT	0		PAX IN	16	WT:	0	0
	TOTAL	0						

FREIGHT

No.	FREIGHT DESCRIPTION	TAG	DEST.	QTY	WEIGHT (KGS)
1					
REMARK :					PAX.WEIGHT
					0
					BAG.WEIGHT
					0
					CARGO WEIGHT
					0
					TOTAL
					0

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

CONFIRMED BY HLO (Name & signature)

1. TOTAL OF PAX:

2. FREIGHT & BAG:

FINISHED: 00:00

FUEL